ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HƯƠNG BÌNH

KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH
NGUỒN THU TỪ THỎA THUẬN CHI TRẢ GIẢM PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH VÙNG BẮC TRUNG BỘ (ERPA) NĂM 2026

(Kèm theo Văn bản số /TTr-UBND ngày tháng 11 năm 2026 của UBND xã)

I. TỔNG HỢP KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH

STT	Nội dung	Số tiền (Đồng)	Ghi chú
A	B	C	D
I	**Nguồn kinh phí ERPA chi trả cho diện tích rừng tự nhiên do UBND xã quản lý**	**36,149,000**	
1	Nguồn cấp năm 2026	36,149,000	
	Tổng cộng	**36,149,000**	

II. CHI TIẾT KẾ HOẠCH CHI

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Ghi chú
A	B	C	D
I	**KINH PHÍ ERPA CHI TRẢ CHO DIỆN TÍCH RỪNG TỰ NHIÊN DO UBND XÃ QUẢN LÝ**	**36,149,000**	
1	**Chi cho người bảo vệ rừng bao gồm: tiền công, công tác phí, bảo hiểm, hỗ trợ xăng xe và các khoản chi khác**	**36,149,000**	
-	Chi kinh phí làm thêm giờ cho Ban quản lý đi tuần tra, kiểm tra rừng	36,149,000	
	Tổng cộng	**36,149,000**	

UỶ BAN NHÂN DÂN
XÃ HƯƠNG BÌNH

KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH
NGUỒN THU TỪ THỎA THUẬN CHI TRẢ GIẢM PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH
VÙNG BẮC TRUNG BỘ (ERPA) NĂM 2026

(Kèm theo Văn bản số /TTr-KT ngày tháng 11 năm 2026 của UBND xã)

I. TỔNG HỢP KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH

STT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Số tiền (Đồng)	Ghi chú
A	B	C	D	E	F	G
I	**Nguồn kinh phí ERPA chi trả cho diện tích rừng tự nhiên do UBND xã quản lý**				**36,149,000**	
1	Nguồn cấp năm 2026				36,149,000	
	Tổng cộng				**36,149,000**	

II. CHI TIẾT KẾ HOẠCH CHI

TT	Nội dung chi	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Số tiền (Đồng)	Ghi chú
A	B	C	D	E	F	G
I	**KINH PHÍ ERPA CHI TRẢ CHO DIỆN TÍCH RỪNG TỰ NHIÊN DO UBND XÃ QUẢN LÝ**					
1	**Chi cho người bảo vệ rừng bao gồm: tiền công, công tác phí, tuần tra và các khoản chi khác**				**36,149,000**	
-	Chi kinh phí làm thêm giờ cho Ban quản lý đi tuần tra, kiểm tra rừng	Giờ	248	145,762	36,149,000	
	Tổng cộng				**36,149,000**	